

Số: /QĐ-SYT

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về quản lý sáng kiến trong ngành Y tế tỉnh Điện Biên

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y-Dược, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý sáng kiến trong ngành Y tế tỉnh Điện Biên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 391/QĐ-SYT ngày 28/5/2015 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

Phạm Giang Nam

QUY ĐỊNH**Về quản lý sáng kiến trong ngành Y tế tỉnh Điện Biên**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /5/2026 của Giám đốc Sở Y tế)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xét, công nhận sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế tỉnh Điện Biên; tổ chức và hoạt động của Hội đồng sáng kiến ngành Y tế tỉnh.

2. Áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các tổ chức, cá nhân có sáng kiến liên quan đến lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Khái niệm sáng kiến

1. *Giải pháp kỹ thuật* là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

a) Sản phẩm, dưới dạng:

- Vật thể có chức năng (công dụng) như một phương tiện nhằm đáp ứng một nhu cầu nhất định của con người (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện, mạch điện...) được thể hiện bằng một tập hợp các thông tin xác định một sản phẩm nhân tạo được đặc trưng bởi các dấu hiệu (đặc điểm) về kết cấu của sản phẩm.

- Chất có chức năng (công dụng) như một phương tiện nhằm đáp ứng một nhu cầu nhất định của con người (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm...) được thể hiện bằng một tập hợp các thông tin xác định một sản phẩm nhân tạo được đặc trưng bởi các dấu hiệu (đặc điểm) về sự hiện diện, tỷ lệ và trạng thái của các phân tử.

- Vật liệu sinh học (ví dụ: gen, thực vật/động vật biến đổi gen...) được thể hiện bằng một tập hợp các thông tin về một sản phẩm chứa thông tin di truyền bị biến đổi dưới tác động của con người, có khả năng tự tái tạo.

- Giống cây trồng, giống vật nuôi làm thuốc.

b) Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; phương pháp chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; phương pháp chẩn đoán, điều trị, chăm sóc...) được thể hiện bằng một tập hợp các thông tin xác định cách thức tiến hành một quá trình, một công việc cụ thể được đặc trưng bởi các dấu hiệu

(đặc điểm) về trình tự, điều kiện, thành phần tham gia, biện pháp, phương tiện thực hiện các thao tác nhằm đạt được một mục đích nhất định.

2. *Giải pháp quản lý* là cách thức tác động của chủ thể quản lý lên các đối tượng quản lý nhằm đạt được những mục đích nhất định trong công việc, bao gồm:

a) Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu).

b) Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

3. *Giải pháp tác nghiệp* bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác nghiệp vụ trong công việc, trong đó có:

a) Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu).

b) Phương pháp thẩm định, giám định, giám sát, đánh giá...

c) Phương pháp tuyên truyền, đào tạo (giảng dạy, huấn luyện).

d) Các phương pháp khác.

4. *Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật* là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

Điều 3. Điều kiện và tiêu chuẩn công nhận, không công nhận sáng kiến

1. Sáng kiến được công nhận khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện:

1.1. Tính mới

- Không trùng với sáng kiến đã được công nhận trước đó trong phạm vi cả nước.
- Chưa được áp dụng rộng rãi hoặc quy định bắt buộc.

1.2. Tính khả thi

- Phù hợp điều kiện thực tiễn của đơn vị.
- Có khả năng áp dụng lặp lại.

1.3. Tính hiệu quả (đạt ít nhất một trong các tiêu chí):

- Làm lợi về kinh tế.
- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.
- Cải tiến quy trình chuyên môn.
- Tiết kiệm thời gian, nhân lực.
- Cải thiện môi trường, điều kiện làm việc.
- Nâng cao hiệu quả quản lý, cải cách hành chính.

2. Sáng kiến không được công nhận khi có 1 trong các nội dung sau:

- Giải pháp có nội dung trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.

- Giải pháp đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.
- Không chứng minh được tính mới, tính hiệu quả của sáng kiến.
- Nội dung sáng kiến sao chép từ internet, tài liệu của người khác.
- Giải pháp chỉ là tổng hợp quy định hiện hành.
- Giải pháp mang tính mô tả công việc thường xuyên.
- Một sáng kiến đề nghị công nhận ở nhiều đơn vị cùng thời điểm.

Chương II

HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN NGÀNH Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Điều 4. Thành lập Hội đồng

1. Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu sáng kiến ngành Y tế tỉnh Điện Biên.
2. Hội đồng có từ 05 đến 09 thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên có chuyên môn phù hợp.
3. Thường trực Hội đồng đặt tại Phòng Nghiệp vụ Y-Dược.
4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng
 - Họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự;
 - Thành viên chấm sáng kiến độc lập;
 - Công nhận kết quả chấm sáng kiến theo đa số;
 - Thành viên có sáng kiến không tham gia đánh giá sáng kiến của mình.
 - Hội đồng được mời chuyên gia phản biện khi cần thiết.

Điều 5. Nhiệm vụ của Hội đồng

- Tổ chức xét, đánh giá sáng kiến;
- Tham mưu Giám đốc Sở công nhận sáng kiến cấp cơ sở;
- Đề xuất trình Hội đồng sáng kiến tỉnh xét công nhận cấp tỉnh;
- Giải quyết khiếu nại, kiến nghị liên quan đến sáng kiến.

Chương III

THẨM QUYỀN, TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 6. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

1. Đơn đề nghị công nhận sáng kiến.
2. Báo cáo mô tả sáng kiến.
3. Tài liệu chứng minh hiệu quả áp dụng.

4. Biên bản họp xét công nhận sáng kiến tại đơn vị.

5. Tờ trình đề nghị công nhận sáng kiến của đơn vị.

Điều 7. Thời gian tiếp nhận

Tiếp nhận hồ sơ từ ngày 01/10 đến ngày 31/10 hằng năm.

Điều 8. Thang điểm và nguyên tắc chấm

1. Tổng điểm tối đa: 100 điểm. Trong đó:

a) Tính mới (điểm tối đa: 40 điểm).

- Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên: 40 điểm.

- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá: 30 điểm.

- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình: 20 điểm.

- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ dưới trung bình: 10 điểm.

- Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây: 0 điểm.

b) Tính khả thi (điểm tối đa: 20 điểm).

- Có khả năng áp dụng trong toàn tỉnh: 20 điểm.

- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị trong tỉnh có cùng điều kiện: 15 điểm.

- Có khả năng áp dụng trong đơn vị: 10 điểm.

- Không có khả năng áp dụng trong đơn vị: 0 điểm.

c) Tính hiệu quả (điểm tối đa: 40 điểm).

- Có hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh: 40 điểm.

- Có hiệu quả trong phạm vi cấp ngành: 30 điểm.

- Có hiệu quả trong phạm vi đơn vị: 20 điểm.

- Ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo: 10 điểm.

- Không có hiệu quả cụ thể: 0 điểm.

2. Sáng kiến đạt từ 50 điểm trở lên và không có tiêu chí nào dưới 50% mức tối đa mới được công nhận.

Điều 9. Công nhận sáng kiến

1. Giám đốc Sở Y tế quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến.

2. Sáng kiến được công nhận là căn cứ xét danh hiệu thi đua theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương IV **KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Điều 10. Nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện sáng kiến

1. Kinh phí thực hiện sáng kiến được bố trí trong dự toán ngân sách giao hàng năm và các nguồn hợp pháp khác.
2. Việc thanh, quyết toán thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính - ngân sách hiện hành.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng sáng kiến ngành y tế tỉnh Điện Biên (Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế) chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy định này.
 2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đúng quy chế.
-